

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HS-PT
Ngày 26-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Lộc

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

Ông Lê Sỹ Trứ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thắng Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 65/2023/TLPT-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Nguru Hoàng Hiệp. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2023/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguru Hoàng H sinh năm 1991 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N.L và bà Kim Thị H; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/11/2022 cho đến nay, có mặt.

Ngoài ra, có 01 bị hại và 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 14/9/2022, Nguru Hoàng H đang ở nhà tại xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương hỏi mượn xe mô tô biển số 61F1-

486.xx của bà Nguru Thị H.T đi thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để hỏi vay tiền của bạn và lấy giấy chứng sinh cho con trai. Do sợ bị Công an kiểm tra giấy tờ xe nên H mượn H.T thêm giấy tờ gồm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61F1-486.xx và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguru Thị H.T, H.T đồng ý cho mượn. Khi giao xe và giấy tờ tùy thân thì H.T nói với H 10 giờ sáng cùng ngày phải đem về trả cho H.T đi làm, H đồng ý. Tuy nhiên, trên đường đi H nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe mô tô 61F1-486.xx cùng các giấy tờ xe của H.T để lấy tiền trả nợ. Lúc này, H đến tiệm cầm đồ Tấn Tới tại ấp Bình Tiến, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương cầm chiếc xe mô tô với giá 12.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền xong thì H dùng số tiền trên trả nợ hết. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H được bạn chở về nhà, H.T hỏi xe mô tô biển số 61F1-486.xx thì H nói dối với H.T là xe mô tô bị công an tạm giữ do vi phạm luật giao thông đường bộ, hẹn 03 ngày sau sẽ đem xe về trả cho Thủy. Đến ngày hẹn không thấy H trả xe cho H.T nên H.T hỏi H có phải đã cầm cố xe của H.T không nhưng H vẫn không trả lời. Đến ngày 20/9/2022, H.T đến công an xã An Bình trình báo. Qua làm việc, H khai nhận cầm cố xe mô tô của H.T tại tiệm cầm đồ Tấn Tới.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2023/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Nguru Hoàng H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”;

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Nguru Hoàng H 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/3/2023, bị cáo Nguru Hoàng H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguru Hoàng H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; đơn kháng cáo trong thời hạn luật định đủ điều kiện để xét xử phúc thẩm; Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ đúng quy định của pháp luật; bị cáo kháng cáo nhưng tại cấp phúc thẩm bị cáo không có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, mức hình phạt 09 (chín) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bản thân bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2023/HS-ST

ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương theo hướng chuyển từ hình phạt tù sang hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì thêm.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo để có cơ hội chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: ngày 14/9/2022, bị cáo Nguru Hoàng H mượn xe mô tô biển số 61F1-486.xx cùng chứng minh nhân dân và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô của bị hại bà Nguru Thị H.T đi thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để hỏi vay tiền của bạn và lấy giấy chứng sinh cho con trai, H.T đồng ý cho mượn và nói với H đi về phải trả xe cho H.T để Thuỷ đi làm thì H đồng ý. Tuy nhiên, do cần tiền trả nợ nên bị cáo H đã đem chiếc xe mô tô cùng giấy tờ của H.T mang đi cầm cố với giá 12.000.000 (mười hai triệu) đồng, bị cáo H đem số tiền trên đi trả nợ hết.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 20/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương kết luận: giá trị của 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 61F1-486.xx, màu xanh đen, nhãn hiệu Honda Vario, số khung 511LK671xxx, số máy JM51E1670xxx là 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng). Do đó, Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguru Hoàng H với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, mức hình phạt 09 (chín) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy, quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có khả năng tự cải tạo, không cần phải bắt chấp hành hình phạt

tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục và không gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo.

[4] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt, chuyển từ hình phạt tù sang cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguu Hoàng Hiệp, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2023/HS- ST ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương về biện pháp chấp hành hình phạt như sau:

Về trách nhiệm hình sự: tuyên bố bị cáo Nguu Hoàng H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguu Hoàng H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (26/5/2023).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguu Hoàng H không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo,
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Thanh toán NQ18, phiên tòa (2);
- Lưu VP (2), hồ sơ vụ án, NMT, 19.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Lộc